

BÁO CÁO

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người thực hiện Kế hoạch số 234-KH/HU, ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Thường trực Huyện ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (Nghị quyết 33-NQ/TW), Đảng ủy xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đảng bộ xã Lục Bình có 12 chi bộ trực thuộc trong đó có 08 chi bộ thôn, 02 chi bộ trường học, 01 chi bộ Công an, 01 chi bộ Quân sự xã, tổng số đảng viên tại thời điểm báo cáo là 174 đồng chí. Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự điều hành của chính quyền, sự vào cuộc tuyên truyền vận động của Mặt trận Tổ Quốc và các đoàn thể và sự nỗ lực phấn đấu của Nhân dân vì vậy kinh tế xã hội từng bước phát triển khá toàn diện, lĩnh vực văn hóa - xã hội được duy trì, an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội trên tiếp tục được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền có nhiều chuyển biến tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ. Xã phấn đấu về đích xã Nông thôn mới trong năm 2024.

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước và của địa phương có những tác động không nhỏ đến quá trình phát triển văn hóa: tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ lần thứ 4; cạnh tranh giữa các nước lớn, xung đột giữa Nga và Ucraina; thiên tai, dịch bệnh (đặc biệt là đại dịch Covid-19); những ảnh hưởng từ mặt trái của kinh tế thị trường, môi trường văn hóa - xã hội, môi trường không gian mạng, quá trình hội nhập quốc tế về văn hóa đã ảnh hưởng tới sự phát triển văn hóa đồng thời cũng tạo ra nhiều thuận lợi và những khó khăn, thách thức.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT, SƠ KẾT, TỔNG KẾT NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW

Ban chấp hành Đảng bộ đã kịp thời quán triệt, triển khai Nghị quyết đến chính quyền, MTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, cán bộ, đảng viên nắm vững nội dung Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Mọi cán bộ, đảng viên đều nhận thức đầy đủ hơn về tầm quan trọng của công tác phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; đồng thời sao gửi nghị quyết cho UBMTTQ và các đoàn thể xã, các chi bộ trực thuộc và chỉ đạo triển khai đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, đồng thời chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước gắn với thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng về văn hóa, con người, văn học, nghệ thuật. Tất cả các chi bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều triển khai đồng bộ quán triệt, tuyên truyền trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân; Qua tuyên truyền thực hiện Nghị quyết đã tạo sức lan tỏa về văn hóa, con người Việt Nam về xây dựng nền văn học, nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của các tầng lớp Nhân dân; phục vụ có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh", xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết

Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) được triển khai với công tác kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp ủy thông qua Hội nghị giao ban giữa Thường trực Đảng ủy với UBMTTQ và các đoàn thể xã, Khối dân vận Đảng ủy. Việc sơ, tổng kết gắn với sơ tổng kết hàng năm của Đảng ủy.

III. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

1. Kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu

Đảng ủy xã thường xuyên quán triệt thực hiện các mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Cụ thể quán triệt hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam, tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị, trong từng cộng đồng làng, bản, cơ quan, đơn vị, và mỗi gia đình. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, làm cho văn hóa trở thành nhân tố thúc đẩy con người Việt Nam hoàn thiện nhân cách.

2. Kết quả thực hiện 06 nhiệm vụ Nghị quyết số 33-NQ/TW

2.1. Về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

Trong những năm qua, Đảng ủy luôn triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo về chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc. Hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Xây dựng và phát huy lối sống "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người"; hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tính tích cực cá nhân và tính tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Tăng cường giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Phát huy vai trò của văn học - nghệ thuật trong việc bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm của con người. Bảo đảm quyền hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và của cộng đồng. Đấu tranh phê phán, đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người. Có giải pháp khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam.

2.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Địa phương luôn tạo môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, lối sống. Gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái. Chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển gia đình Việt Nam, xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau. Xây dựng môi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ. Xây dựng đời sống văn hóa ở địa bàn dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn thực chất về văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động văn hóa, phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*". Khuyến khích các hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn", từ thiện, nhân đạo.

2.3. Về xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế

Cấp ủy thường xuyên chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, chính quyền và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với Nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị, văn bản của Đảng về công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên. Thường xuyên quan tâm xây dựng văn hóa trong kinh tế; con người thực sự là trung tâm trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy ý thức và tinh thần dân tộc, động viên toàn dân xây dựng và phát triển các thương hiệu Việt Nam có uy tín trên thị trường trong cộng đồng.

2.4. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá

Đảng ủy luôn quán triệt nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và cơ chế đầu tư theo hướng ưu tiên các cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực. Các cơ quan truyền thông phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ chủ yếu; nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học, góp phần xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam.

2.5. Về phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hoá

Luôn quán triệt Phát triển công nghiệp văn hóa nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng và giá trị đặc sắc của văn hóa Việt Nam; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển. Nâng cao ý thức thực thi các quy định pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong toàn xã hội. Củng cố và tăng cường hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền tác giả từ Trung ương đến địa phương.

2.6. Hội nhập quốc tế về văn hóa và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

Quán triệt đầy đủ các quan điểm của Đảng về hoạt động hợp tác trên lĩnh vực văn hóa, việc thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu; việc chọn lọc, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới làm phong phú thêm văn hóa dân tộc, giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc. Việc truyền bá văn hóa Việt Nam, dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài ở Việt Nam. Việc xây dựng trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài và trung tâm dịch thuật, quảng bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài. Việc chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua thách thức để giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc; giải pháp hạn chế, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa.

3. Kết quả thực hiện 4 nhóm giải pháp nêu trong Nghị quyết

3.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa

Đảng ủy luôn xác định xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam là một nhiệm vụ quan trọng trong suốt thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò gương mẫu, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng vừa bảo đảm đề văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Coi trọng xây dựng văn hóa từ trong Đảng, chính quyền, mà nội dung quan trọng là học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa

Chỉ đạo chính quyền đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách kinh tế trong văn hóa, văn hóa trong kinh tế, xử lý hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa; có chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Chấp hành tốt công tác thanh tra văn hóa, gắn với trách nhiệm cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trên lĩnh vực văn hóa.

3.3. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa

Địa phương luôn thực hiện đúng các chủ chương đầu tư của Nhà nước cho lĩnh vực văn hóa, Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm cho một số loại hình nghệ thuật truyền thống cần bảo tồn, phát huy. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư, tài trợ, hiến tặng cho phát triển văn hóa, xây dựng con người. Khuyến khích hình thành các quỹ khuyến học, phát triển nhân tài, quảng bá văn học nghệ thuật... Xây dựng các công trình văn hóa trọng điểm như nhà văn hóa thôn...

IV. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước còn có những hạn chế đó là: Việc tuyên

truyền thực hiện Nghị quyết chưa được thường xuyên, sâu rộng. Ở cấp xã chủ yếu là tuyên truyền vận động thực hiện không có các nguồn lực đầu tư để phát triển; phong trào phát triển văn hóa chưa đồng đều, chủ yếu tập trung tại các khu trung tâm. Cơ sở vật chất dành cho văn hóa còn hạn chế, chưa được đầu tư các trang thiết bị phục vụ nhu cầu văn hóa. Kinh phí dành cho phong trào văn hóa còn nhiều hạn chế, công tác vận động xã hội hóa chưa đáp ứng dẫn đến các hoạt động chưa duy trì được thường xuyên.

2. Nguyên nhân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chưa được thường xuyên, liên tục; điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa còn hạn chế.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Đảng ủy thực hiện nghiêm túc công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp. Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Kết quả qua 10 năm thực hiện Nghị quyết về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước tại địa phương đã thu được những kết quả nhất định.

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, triển khai thực hiện đúng nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong nghị quyết, bám sát kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện của cấp trên, tổ chức thực hiện chỉ thị phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

Hai là, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động người nhân dân tuân thủ luật pháp, chuẩn mực đạo đức xã hội, văn hóa, biết phân biệt đúng sai, thật giả, tích cực đấu tranh phản bác các thông tin sai trái.

Ba là, thường xuyên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát về công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp. Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

2. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản của Đảng về văn hóa, con người, văn học, nghệ thuật và ý kiến chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc.

3. Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW gắn với công tác kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy .

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (Không có)

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước của Đảng ủy xã Lục Bình.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Lưu Đảng ủy.

Gửi bản điện tử:

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy (B/c),

- Các đồng chí Đảng ủy viên.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nông Thị Quyên